

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST

Ngày: 11/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Em – Giám đốc Trung tâm dịch vụ Kỹ thuật và dịch vụ Nông nghiệp huyện Hàm Thuận Bắc

2. Ông Bùi Nhiên – Bí thư Xã Đoàn Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Bích Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/HSST ngày 03/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 27/5/2014, đối với bị cáo:

VÕ HOÀNG S - Sinh ngày 17/11/2006; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; nơi sinh: tại tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ học vấn: 11/12. Tiền án, tiền sự: không. Cha: Võ Tấn C, sinh năm 1976. Mẹ: Trần Thị Phụng, sinh năm 1981. Hiện cùng ở thôn 4, xã Đ, huyện B, Bình Thuận. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người đại diện theo pháp luật và bào chữa cho bị cáo Võ Hoàng S:

Võ Tấn C – sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người bị hại: Nguyễn Khắc T – Sinh năm 1948 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Lê Xuân T1 – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường ĐN, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/Phạm Thị N – sinh năm 2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng: Nguyễn Thị Kim C1 – Sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/12/2023, S điều khiển xe mô tô, biển số 86B3 - 938.90 đi từ nhà ra đường SaRa - Tầm Hưng. Đi được một đoạn, S dừng lại, mở cốp xe, lấy cuộn băng keo màu đỏ dán hai đường ngang trên biển số xe, mục đích che biển số lại. Sau đó, S đi đến chợ Sa Ra, thuộc thôn 2, xã Đ, huyện B rồi đến tiệm vàng Kim Ngân của ông Nguyễn Khắc T, sinh ngày 04/4/1948 (75 tuổi, 08 tháng 05 ngày), trú tại thôn 3, xã Đ, huyện B làm chủ. S dừng xe và đi vào trong tiệm, S chỉ vào 03 chiếc nhẫn vàng (loại nhẫn hột nam) và nói ông T lấy đưa cho S xem. Lúc này, S giả vờ hỏi giá nhẫn rồi S trả lại 01 chiếc, 02 chiếc còn lại S đeo vào ngón giữa, ngón áp út tay trái của S và giả vờ đi lòng vòng nói chuyện điện thoại. Sau đó, S đi vào nói ông T lấy 01 chiếc nhẫn hột nam nữa để S thử, đeo xong S trả lại chiếc nhẫn này rồi S đi ra xe, ông T hỏi: “*mày đi đâu vậy*”, S trả lời: “*đi ra cốp xe lấy tiền*”, vừa nói xong S nhanh chóng lên xe, nổ máy tẩu thoát. Thấy vậy, ông T chạy đuổi theo và hô: “*Cướp, Cướp...*”, một số người trong chợ đuổi theo S nhưng không được.

Sau khi ra khỏi chợ, S điều khiển xe mô tô, biển số 86B3 -938.90 chạy trên đường Quốc lộ 1A về hướng xã Hồng Sơn. Khi đến vừa thanh long Mười Đỏ, thuộc xã Hồng Sơn thì S quay lại đi về hướng Phan Thiết, trên đường đi S rẽ vào cây xăng số 2, thuộc thôn 4, xã Hồng Sơn để đổ xăng. Tại đây, S tháo 02 miếng băng keo dán màu đỏ trên biển số xe và cởi áo khoác bỏ vào trong cốp xe, S tháo 02 chiếc nhẫn đeo trên tay bỏ vào trong túi quần bên phải. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chạy đến quán cà phê gần trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh, ở thôn 2, xã Đ. Tại đây, S gặp Phạm Thị N, sinh năm 2006, trú tại thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, S rủ N xuống Phan Thiết chơi, N đồng ý. Khi S chở N đến chợ Phan Thiết, thuộc phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, thấy tiệm vàng Như Thanh do bà Lê Xuân T1, sinh năm 1975, ở khu phố 6, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết làm chủ, S dừng xe và nói với N: “*đứng đây anh đi vô đây tí*”. Sau đó, S vào tiệm vàng Như Thanh và bán 02 chiếc nhẫn trên được 5.380.000 đồng cho bà T1 (bà T1 không biết đây là tài sản do S phạm tội mà có). Sau khi bán nhẫn xong, S lấy trả nợ hết 4.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 380.000 đồng, còn lại 500.000 đồng S cất lại trong ví. Đến khoảng 12 giờ ngày 10/12/2023, Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hàm Đức đến mời S về trụ sở Công an xã Đ làm việc. Tại đây, S thừa nhận hành vi của mình và giao nộp lại những tang vật liên quan đến vụ án và số tiền 500.000 đồng. Cùng ngày, bà T1 biết được 02 chiếc nhẫn do S phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp 02 chiếc nhẫn cho Công an để xử lý theo quy định.

Giấy kết quả thử nghiệm số 26122023/08-PNJL-TNV ngày 31/12/2023 của Thử nghiệm viên Đặng Văn Thuận - Phòng Kiểm định vàng bạc và hợp kim Công ty TNHH MTV Giám định PNJ cho kết quả: 01 nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu đỏ hình chữ nhật (Mẫu 26122023-08-1) có khối lượng 3,057 gram; Hàm lượng vàng 61,94%. 01 nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu đen hình chữ nhật (Mẫu 26122023-08-2) có khối lượng 5,900 gram; Hàm lượng vàng 59,06%.

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HDDGTS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Hàm Thuận Bắc, kết luận: 01 nhẫn vàng có gắn đá màu đỏ hình chữ nhật; khối lượng 3,057 gam, có hàm lượng vàng 61,94% (khối lượng vàng 2,157 gam = 0,575 chỉ; khối lượng viên đá màu đỏ là 0,9 gam); viên đá màu đỏ là đá giả dùng để trang trí, không có giá trị. Thời điểm định giá 09/12/2023 là 2.163.725 đồng. 01 nhẫn vàng có gắn đá màu đen hình chữ nhật; khối lượng 5,900 gam, có hàm lượng vàng 59,06% (khối lượng vàng 3,76 gam = 0,978 chỉ; khối lượng viên đá màu đen là 2,23 gam); viên đá màu đen là đá giả dùng để trang trí, không có giá trị. Thời điểm định giá 09/12/2023 là 3.509.064 đồng. 02 viên đá (màu đỏ và màu đen) là loại đá giả, dùng để trang trí, không có giá trị. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 5.672.789 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu kem, là của Võ Hoàng S nhưng không dùng vào việc phạm tội; 01 nhẫn vàng có gắn đá màu đỏ hình chữ nhật và 01 nhẫn vàng có gắn đá màu đen hình chữ nhật do ông Nguyễn Khắc T là chủ sở hữu; 01 xe mô tô, biển số 86B3 - 938.90 do ông Võ Tấn C (cha của S) là chủ sở hữu, S dùng xe này làm phương tiện đi cướp giật tài sản, ông C không biết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho Võ Hoàng S, trả lại 02 chiếc nhẫn cho Nguyễn Khắc T và trả lại xe mô tô, biển số 86B3 - 938.90 cho ông Võ Tấn C.

- 01 cuộn băng keo màu đỏ, đường kính 09 cm, 02 đoạn băng keo màu đỏ; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 01 áo khoác màu đen xám, sau lưng có in hình chữ Z màu đen; 01 quần tây nam màu đen; 01 áo thun nam màu đen, phía trước áo có hoa văn màu xám; 01 nón bảo hiểm màu đen. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc ra quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc S Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Khắc T đã nhận lại 02 chiếc nhẫn, không yêu cầu bồi thường gì khác. Gia đình Võ Hoàng S đã bồi thường cho bà Lê Xuân T1 số tiền 5.380.000 đồng, sau khi nhận đủ tiền, bà T1 không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSHTB ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo Võ Hoàng S về tội “Cướp giật tài sản” theo

khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt: Võ Hoàng S từ 09 (chín) tháng đến 11 (mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 6 tháng đến 01 năm 10 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và Áp dụng điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với 01 cuộn băng keo màu đỏ, đường kính 09 cm, 02 đoạn băng keo màu đỏ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng. Trả lại cho Võ Hoàng S 01 áo khoác màu đen xám, sau lưng có in hình chữ Z màu đen; 01 quần tây nam màu đen; 01 áo thun nam màu đen, phía trước áo có hoa văn màu xám; 01 nón bảo hiểm màu đen.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng S khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/12/2023, Võ Hoàng S, sinh ngày 17/11/2006, điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-938.90 từ nhà đi đến tiệm vàng Kim Ngân ở chợ SaRa, thuộc xã Đ của ông Nguyễn Khắc T. Tại đây, S giả vờ hỏi mua 02 chiếc nhẫn của ông T gồm: 01 nhẫn kim loại màu vàng, có đính đá màu đen hình chữ nhật và 01 nhẫn kim loại màu vàng, có đính đá màu đỏ hình chữ nhật rồi đeo lên tay. Sau khi có được 02 chiếc nhẫn, S nhanh chóng ra xe tẩu thoát, rồi đem xuống tiệm vàng Như Thanh tại chợ Phan Thiết bán cho bà Lê Xuân T1 lấy số tiền 5.380.000 đồng tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị 02 chiếc nhẫn S chiếm đoạt của ông T qua định giá là **5.672.789 đồng**. Hành vi của Võ Hoàng S đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng pháp luật.

[2] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Võ Hoàng S phạm tội đối với người trên 70 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa bị cáo Võ Hoàng S thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại được bị hại bãi nại nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt:* Xuất phát từ bản chất tham lam, đang là học sinh mà ham chơi lêu lổng dẫn đến nợ nần nên bị cáo Nguyễn Hoàng S giật lấy tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát, sau đó đem bán tài sản để trả nợ và tiêu sài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội táo bạo và liều lĩnh đã xâm phạm tài sản của người khác, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là rất nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Xét bị cáo Võ Hoàng S lúc phạm tội bị cáo là người chưa đủ mười tám tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, bị cáo hiện đang là học sinh chuẩn bị thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi ở ổn định, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu kem cho Võ Hoàng S, trả lại 02 chiếc nhẫn cho Nguyễn Khắc T và trả lại xe mô tô, biển số 86B3 - 938.90 cho ông Võ Tấn C. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu không yêu cầu gì nên Tòa không xem xét. Đối với: 01 cuộn băng keo màu đỏ, đường kính 09 cm, 02 đoạn băng keo màu đỏ tích thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác màu đen xám, sau lưng có in hình chữ Z màu đen; 01 quần tây nam màu đen; 01 áo thun nam màu đen, phía trước áo có hoa văn màu xám; 01 nón bảo hiểm màu đen. Đối với 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng là thu lợi bất chính tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình Võ Hoàng S đã bồi thường cho bà Lê Xuân T1 số tiền 5.380.000 đồng, sau khi nhận đủ tiền, bà T1 không yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

[7] *Các vấn đề khác:* Đối với bà Lê Xuân T1 (chủ tiệm vàng Như Thanh) là người mua 02 chiếc nhẫn do Võ Hoàng S đem bán nhưng không biết tài sản có nguồn gốc phạm pháp nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Đối với Phạm Thị N là người được Võ Hoàng S chở đi bán 02 chiếc nhẫn, nhưng N không biết S cướp giật tài sản, không tạo điều kiện hay giúp sức cho S phạm tội nên không phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc không truy tố là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Hoàng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 171; điểm i khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt:** Võ Hoàng S 09(chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (11/6/2024).

Giao bị cáo Võ Hoàng S cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo cư trú thường xuyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Võ Hoàng S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí căn cứ: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Hoàng S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cuộn băng keo màu đỏ, đường kính 09 cm, 02 đoạn băng keo màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng S: 01 áo khoác màu đen xám, sau lưng có in hình chữ Z màu đen; 01 quần tây nam màu đen; 01 áo thun nam màu đen, phía trước áo có hoa văn màu xám; 01 nón bảo hiểm màu đen.

Tất cả vật chứng tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2024.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 07/5/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận để bảo đảm cho việc thi hành án.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật và bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;

- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Ung Thanh Quang